

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Điều 1 Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 và Điều 1 Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh để thực hiện Dự án Khai thác và chế biến đá làm vật liệu thông thường tại khu vực phía Tây đèo Bình Đê, phường Hoài Nhơn Bắc do Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh làm chủ đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước về một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 của UBND tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp để khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng tại xã Hoài Châu Bắc, huyện Hoài Nhơn của Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh;

Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp trồng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp để khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh;

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh cho phép trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh;

Căn cứ Văn bản số 8315/UBND-NNMT ngày 22/12/2025 của UBND tỉnh về việc chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế và điều chỉnh diện tích đã chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Khai thác và chế biến đá làm vật liệu thông thường tại khu vực phía Tây đèo Bình Đê, phường Hoài Nhơn Bắc của Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh;

Theo Văn bản số 233/QBVPTR-KHKT ngày 25/12/2025 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc tiếp nhận tiền trồng rừng thay thế và điều chỉnh diện tích đã chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Khai thác và chế biến đá làm vật liệu thông thường tại khu vực phía Tây đèo Bình Đê, phường Hoài Nhơn Bắc của Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh; Giấy xác nhận số 13/XN-QBVPTR ngày 25/02/2016 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh về việc xác nhận đã nộp tiền trồng rừng thay thế;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 72/TTr-SNNMT ngày 18/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khai thác và chế biến đá làm vật liệu thông thường tại khu vực phía Tây đèo Bình Đê, phường Hoài Nhơn Bắc do Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh làm chủ đầu tư tại Điều 1 Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 và Điều 1 Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh, với tổng diện tích: **5,47 ha**, ranh giới: Giới hạn điểm góc có tọa độ hệ VN2000, kinh tuyến trực $108^{\circ}15'$, múi chiếu 3° , cụ thể như sau:

STT	Y	X	STT	Y	X
1	585.626,98	1.615.144,98	13	585.526,28	1.614.806,86
2	585.775,00	1.614.934,00	14	585.543,00	1.614.819,95
3	585.670,24	1.614.869,80	15	585.495,84	1.614.844,46
4	585.619,77	1.614.921,98	16	585.495,83	1.614.844,47
5	585.609,99	1.614.919,98	17	585.474,58	1.614.870,72
6	585.612,02	1.614.893,99	18	585.501,00	1.614.904,00
7	585.624,03	1.614.879,98	19	585.511,02	1.614.965,01
8	585.629,00	1.614.845,03	20	585.455,01	1.614.993,02
9	585.572,02	1.614.838,97	21	585.497,02	1.615.028,02
10	585.555,98	1.614.804,94	22	585.503,05	1.615.028,04
11	585.553,97	1.614.798,52	23	585.490,13	1.615.045,82
12	585.539,98	1.614.789,95			

Trong đó trừ phạm vi (diện tích 0,09 ha - bên trong chưa chuyển mục đích) được giới hạn bởi các điểm có tọa độ hệ VN 2000 kinh tuyến trực $108^{\circ}15'$, múi chiếu 3° , cụ thể:

STT	Y	X	STT	Y	X
1	585.611,82	1.615.009,69	4	585.588,01	1.615.040,95
2	585.606,95	1.615.019,00	5	585.600,02	1.615.060,02
3	585.585,33	1.615.042,36	6	585.629,05	1.615.015,98

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng; chỉ đạo đơn vị liên quan cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp (tăng/giảm); phối hợp với UBND phường Hoài Nhơn Bắc và đơn vị liên quan rà soát diện tích đã chuyển mục đích nhưng không sử dụng để đưa vào quy hoạch lâm nghiệp trong đợt rà soát quy hoạch lâm nghiệp gần nhất khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền; tham mưu UBND tỉnh giải quyết các nội dung liên quan đến đất đai để thực hiện Dự án theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 của UBND tỉnh và Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND phường Hoài Nhơn Bắc, Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Pomest*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, N4, N5. *vt*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Mah Tiệp
Dương Mah Tiệp